

NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1145/2024/CV-HDBANK

TP.HCM, ngày 12 tháng 7 năm 2024

V/v: Công bố thông tin định kỳ về tình hình thanh toán gốc, lãi

Kính gửi: Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 25Bis Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
- Số điện thoại: 028 62 915 916 Số fax giao dịch: 028 62 915 893 Địa chỉ thư điện tử: trs_bo@hdbank.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Ngân hàng Thương mại cổ phần – Công ty đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính:
 - a. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
 - b. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn trong nước và nước ngoài.
 - c. **Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:** Cho vay; Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; Bảo lãnh ngân hàng; Phát hành thẻ tín dụng; Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế khi được NHNN cho phép; Các hình thức cấp tín dụng khác sau khi được NHNN chấp thuận.
 - d. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.
 - e. Cung ứng các phương tiện thanh toán.
 - f. **Cung ứng các dịch vụ thanh toán sau đây:** Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ; Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế và các dịch vụ thanh toán khác sau khi được NHNN chấp thuận.
 - g. **Vay vốn của NHNN:** Ngân hàng được vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật NHNN Việt Nam.



- h. **Vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính:** Ngân hàng được vay vốn của tổ chức tín dụng khác, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.
- i. **Mở tài khoản:** Ngân hàng mở tài khoản tiền gửi tại NHNN và duy trì trên tài khoản tiền gửi này số dư bình quân không thấp hơn mức dự trữ bắt buộc. Chi nhánh của Ngân hàng mở tài khoản tiền gửi tại Chi nhánh NHNN Tỉnh, Thành phố, nơi đặt trụ sở của Chi nhánh; Ngân hàng được mở tài khoản thanh toán tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác; Ngân hàng được mở tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối.
- j. **Tổ chức và tham gia các hệ thống thanh toán:** Ngân hàng được tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia; Ngân hàng được tham gia hệ thống thanh toán quốc tế sau khi được NHNN chấp thuận.
- k. **Tham gia thị trường tiền tệ:** Ngân hàng được tham gia đấu thầu tín phiếu Kho bạc; mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu NHNN và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
- l. **Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh:** Ngân hàng thương mại được kinh doanh, cung ứng dịch vụ cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các sản phẩm sau đây khi được NHNN chấp thuận bằng văn bản: Ngoại hối; Phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ và tài sản tài chính khác; Việc cung ứng dịch vụ ngoại hối của Ngân hàng cho khách hàng thực hiện theo quy định của pháp luật về ngoại hối.
- m. **Nghiệp vụ ủy thác và đại lý:** Ngân hàng được quyền ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của NHNN; Được ủy thác và nhận ủy thác cho vay theo quy định của NHNN.
- n. **Kinh doanh bất động sản:** Ngân hàng không được kinh doanh bất động sản, trừ các trường hợp sau đây: Mua, đầu tư, sở hữu bất động sản để sử dụng làm trụ sở kinh doanh, địa điểm làm việc hoặc cơ sở kho tàng phục vụ trực tiếp cho các hoạt động nghiệp vụ của Ngân hàng; Cho thuê một phần trụ sở kinh doanh chưa sử dụng hết, thuộc sở hữu của Ngân hàng; Nắm giữ bất động sản do việc xử lý nợ vay. Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày quyết định xử lý tài sản đảm bảo là bất động sản, Ngân hàng phải bán, chuyển nhượng hoặc mua lại bất động sản này để bảo đảm tỷ lệ đầu tư vào tài sản cố định và mục đích sử dụng tài sản cố định quy định phục vụ trực tiếp cho hoạt động không quá 50% vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ đối với Ngân hàng.
- o. **Các hoạt động kinh doanh khác của Ngân hàng:** Dịch vụ quản lý tiền mặt, dịch vụ môi giới tiền tệ, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn; Tư vấn tài chính doanh nghiệp; tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư; Mua bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán trái phiếu với mục đích thu lợi từ việc hưởng chênh lệch giá theo quy định của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của NHNN; mua trái phiếu với mục đích đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của NHNN; Hoạt động mua nợ.

2. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Kỳ báo cáo: bán niên (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024)

(Đơn vị: đồng)

ST T	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Tiền tệ	Giá trị phát hành (theo mệnh giá)	Giá trị đang lưu hành (theo mệnh giá)	Kỳ hạn trả lãi	Ngày thanh toán lãi theo kế hoạch	Thanh toán lãi			Thanh toán gốc			Lý do chậm/ không thanh toán gốc lãi & ghi chú khác
									Số tiền phải thanh toán(*)	Số tiền đã thanh toán	Ngày thanh toán thực tế(*)	Số tiền phải thanh toán(*)	Số tiền đã thanh toán	Ngày thanh toán thực tế(*)	
1	HDBL2330002	7 Năm	21/07/2023	VND	500,000,000,000	500,000,000,000	6 Tháng	21/01/2024	22,936,986,321	22,936,986,321	22/01/2024				Ngày TT theo kế hoạch rơi vào ngày nghỉ, thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo
2	HDBL2330003	7 Năm	22/08/2023	VND	500,000,000,000	500,000,000,000	6 Tháng	22/02/2024	22,936,986,302	22,936,986,302	22/02/2024				
3	HDBL2331004	8 Năm	06/11/2023	VND	1,500,000,000,000	1,500,000,000,000	6 Tháng	06/05/2024	60,209,589,032	60,209,589,032	06/05/2024				
4	HDBL2230001	8 Năm	20/05/2022	VND	180,000,000,000	180,000,000,000	1 Năm	20/05/2024	16,244,383,562	16,244,383,562	20/05/2024				
5	HDBL2331005	8 Năm	27/11/2023	VND	2,322,000,000,000	2,322,000,000,000	6 Tháng	27/05/2024	92,914,988,889	92,914,988,889	27/05/2024				
6	HDBL2225002	3 Năm	30/05/2022	VND	1,500,000,000,000	0	1 Năm	30/05/2024	63,172,602,740	63,172,602,740	30/05/2024	1,500,000,000,000	1,500,000,000,000	30/05/2024	Mua lại trái phiếu trước hạn
7	HDBL2232004	10 Năm	31/05/2022	VND	100,000,000,000	100,000,000,000	1 Năm	31/05/2024	8,824,109,589	8,824,109,589	31/05/2024				
8	HDBL2225003	3 Năm	31/05/2022	VND	1,100,000,000,000	0	1 Năm	31/05/2024	46,326,575,342	46,326,575,342	31/05/2024	1,100,000,000,000	1,100,000,000,000	31/05/2024	Mua lại trái phiếu trước hạn
9	HDBL2331006	8 Năm	08/12/2023	VND	848,600,000,000	848,600,000,000	6 Tháng	08/06/2024	33,930,631,653	33,930,631,653	10/06/2024				Ngày TT theo kế hoạch rơi vào ngày nghỉ, thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo
10	HDBL2331007	8 Năm	18/12/2023	VND	2,534,000,000,000	2,534,000,000,000	6 Tháng	18/06/2024	98,461,520,533	98,461,520,533	18/06/2024				
11	HDBL2124004	3 Năm	21/06/2021	VND	300,000,000,000	0	1 Năm	21/06/2024	12,032,876,712	12,032,876,712	21/06/2024	300,000,000,000	300,000,000,000	21/06/2024	
12	HDBL2331008	8 Năm	22/12/2023	VND	375,000,000,000	375,000,000,000	6 Tháng	22/06/2024	14,571,061,640	14,571,061,640	24/06/2024				Ngày TT theo kế hoạch rơi vào ngày nghỉ, thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo
13	HDBL2125005	4 Năm	24/06/2021	VND	300,000,000,000	300,000,000,000	1 Năm	24/06/2024	12,634,520,548	12,634,520,548	24/06/2024				
14	HDBH2124006	3 Năm	25/06/2021	VND	2,000,000,000,000	0	1 Năm	25/06/2024	80,219,178,082	80,219,178,082	25/06/2024	2,000,000,000,000	2,000,000,000,000	25/06/2024	
15	HDBL2330001	7 Năm	26/06/2023	VND	2,000,000,000,000	2,000,000,000,000	6 Tháng	26/06/2024	77,712,328,702	77,712,328,702	26/06/2024				
16	HDBL2331009	8 Năm	28/12/2023	VND	420,400,000,000	420,400,000,000	6 Tháng	28/06/2024	16,335,131,502	16,335,131,502	28/06/2024				
17	HDBH2124007	3 Năm	28/06/2021	VND	2,000,000,000,000	0	1 Năm	28/06/2024	80,219,178,082	80,219,178,082	28/06/2024	2,000,000,000,000	2,000,000,000,000	28/06/2024	
18	HDBL2232005	10 Năm	30/06/2022	VND	26,000,000,000	26,000,000,000	1 Năm	30/06/2024	2,163,912,329	2,163,912,329	01/07/2024				Ngày TT theo kế hoạch rơi vào ngày nghỉ, thanh toán vào làm việc tiếp theo

Các trái phiếu không phát sinh thanh toán gốc lãi trong kỳ báo cáo: HDB1924_05, HDB1926_03, HDB1924_06, HDB1924_07, HDB1924_01, HDB1924_04, HDB1924_02, HDB2025, HDBL2125020, HDBL2125017, HDBL2125015, HDBL2125010, HDBL2129009, HDBL2229013, HDBL2232009, HDBL2229008, HDBL2229006, HDBH2227007, HDBH2126008, Certificate No.1, Certificate No.2, Certificate No.3, HDBD2126019, HDBL2427001, HDBL2431002, HDBL2431003, HDBL2432004, HDBL2432005.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

Nơi nhận:

- Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội;
- Lưu: BP.LKCK, P.HCQT

NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TUO. TONG GIAM ĐOC *[Signature]*
NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
PHÁT TRIỂN
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH
HOÀNG ĐỨC LONG

NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH